

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ EVERLAND**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/6/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 21/11/2010;
- Căn cứ Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 của Công ty cổ phần Đầu tư Everland đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua vào ngày 28/5/2020;
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 của Công ty cổ phần Đầu tư Everland ngày 28/5/2020,

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1. Thông qua các nội dung sau:**

- 1.1. Thông qua Báo cáo của Tổng giám đốc về Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 và Kế hoạch kinh doanh năm 2020.
- 1.2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị Hoạt động của HĐQT năm 2019 và Kế hoạch hoạt động năm 2020.
- 1.3. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về Hoạt động năm 2019 và Phương hướng, nhiệm vụ năm 2020 của Ban Kiểm soát.
- 1.4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán của Công ty cổ phần Đầu tư Everland với các chỉ tiêu cụ thể như sau:

	<b>CHỈ TIÊU</b>	<b>SỐ TIỀN</b>
1.	Tổng tài sản	780.367.289.879
2.	Nợ phải trả	106.517.566.283

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN
3.	Vốn chủ sở hữu	673.849.723.596
	<i>Trong đó:</i>	
	- <i>Vốn đầu tư của chủ sở hữu</i>	600.000.000.000
	- <i>Thặng dư vốn cổ phần</i>	(234.100.000)
	- <i>Quỹ đầu tư phát triển</i>	6.528.958.960
	- <i>Quỹ dự phòng tài chính</i>	
	- <i>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</i>	67.554.864.636
4.	Tổng doanh thu (=DTT về bán hàng và cung cấp dịch vụ + Doanh thu tài chính + Thu nhập khác + Lợi nhuận khác)	442.069.736.882
5.	Tổng chi phí (=Giá vốn hàng bán + Chi phí tài chính + Chi phí bán hàng + Chi phí Quản lý doanh nghiệp + Chi phí khác)	420.522.318.425
6.	Lợi nhuận trước thuế	21.547.418.457
7.	Lợi nhuận sau thuế	16.955.067.803

- 1.5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 theo Tờ trình của HĐQT với các chỉ tiêu cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Việt Nam Đồng

STT	Nội dung	Số tiền
1.	Lợi nhuận sau thuế năm 2019	16.955.067.803
2.	Trích Quỹ đầu tư phát triển 10%	1.695.506.780
3.	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi 5%	847.753.390
4.	Trích thù lao HĐQT, BKS	288.000.000
5.	Lợi nhuận còn lại năm 2019 không chia, để lại tái đầu tư	14.123.807.633

- 1.6. Thông qua Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức dự kiến năm 2020 của Công ty cổ phần Đầu tư Everland theo Tờ trình của HĐQT với các chỉ tiêu cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Việt Nam Đồng

STT	Danh mục chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
1	Tổng doanh thu thuần BH&CCDV	Đồng	605.000.000.000
1.1	Doanh thu bán sản phẩm bất động sản	Đồng	50.000.000.000
1.2	Thi công công trình	Đồng	160.000.000.000
1.3	Thương mại	Đồng	350.000.000.000



STT	Danh mục chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
1.4	Dịch vụ	Đồng	40.000.000.000
1.5	Tài chính	Đồng	5.000.000.000
2	Giá vốn hàng bán	Đồng	564.800.000.000
3	Lợi nhuận gộp về BH&CCDV	Đồng	40.200.000.000
4	Chi phí tài chính	Đồng	1.500.000.000
5	Chi phí bán hàng và QLDN	Đồng	10.500.000.000
6	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	Đồng	28.200.000.000
7	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	28.200.000.000
8	Thuế TNDN	Đồng	5.640.000.000
9	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	22.560.000.000
10	Cổ tức dự kiến/vốn	%	3,5%
11	Thu nhập bình quân người/tháng	Đồng	15.000.000

1.7. Thông qua Danh sách các đơn vị kiểm toán được lựa chọn để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty cổ phần Đầu tư Everland theo Tờ trình của HĐQT, cụ thể như sau:

- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.
- Công ty TNHH Kiểm toán DFK Việt Nam.
- Công ty TNHH Kiểm toán VACO (VACO).
- Công ty TNHH Kiểm toán AASC.
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam.

1.8. Thông qua Mức thù lao của Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên năm 2020 theo Tờ trình của HĐQT, cụ thể như sau:

- Chủ tịch HĐQT : 5.000.000 đồng/tháng.
- UVHĐQT : 3.000.000 đồng/tháng.
- Trưởng Ban Kiểm soát : 3.000.000 đồng/tháng.
- Kiểm soát viên : 2.000.000 đồng/tháng.

Tổng số tiền thù lao (05 thành viên HĐQT và 03 Kiểm soát viên) = 24.000.000 đồng/tháng.

Tổng cộng cả năm 2020 = 288.000.000 đồng/năm.

1.9. Thông qua việc Thay đổi tên và địa chỉ trụ sở chính của Công ty theo tờ trình của HĐQT, cụ thể như sau:

a. Thay đổi tên Công ty:

- Tên Công ty hiện tại:

Tên tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ EVERLAND

Tên viết bằng tiếng nước ngoài: EVERLAND INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên viết tắt: EVG., JSC

- Tên Công ty dự kiến thay đổi:

Tên tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN EVERLAND

Tên viết bằng tiếng nước ngoài: EVERLAND GROUP JOINT STOCK COMPANY

Tên viết tắt: EVERLAND GROUP., JSC

b. Thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Công ty:

- Địa chỉ đăng ký hiện tại: Số 142 Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

- Địa chỉ đăng ký mới: Tầng 3, Tòa nhà 97-99 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

1.10. Thông qua việc Rút bỏ một số ngành, nghề của Công ty theo tờ trình của HĐQT, cụ thể như sau:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành
1	Trồng lúa	0111
2	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác Chi tiết: Các hoạt động gieo trồng ngô (trừ trồng ngô cây làm thức ăn cho gia súc) và các loại cây lương thực có hạt khác như: lúa mỳ, lúa mạch, cao lương, kê	0112
3	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
4	Trồng cây mía	0114
5	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
6	Trồng cây lấy sợi	0116
7	Trồng cây có hạt chứa dầu	0117
8	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh	0118
9	Trồng cây hàng năm khác	0119

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành
	Chi tiết: Các hoạt động trồng cây thức ăn gia súc như: trồng ngô cây, trồng cỏ và quy hoạch, chăm sóc đồng cỏ tự nhiên; thả bèo nuôi lợn; trồng cây làm phân xanh (muồng muồng)	
10	Trồng cây ăn quả	0121
11	Trồng cây điều	0123
12	Đào tạo đại học và sau đại học	8542
13	Nuôi trồng thủy sản biển	0321
14	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
15	Sản xuất giống thủy sản	0323
16	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột Chi tiết: - Sản xuất tinh bột từ gạo, khoai tây, ngô... - Sản xuất bột ngô ẩm; - Sản xuất đường glucô, mật ong nhân tạo, inulin... - Sản xuất gluten; - Sản xuất bột sắn và các sản phẩm phụ của sắn; - Sản xuất dầu ngô	1062
17	Nhân và chăm sóc cây giống nông nghiệp	0130
18	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
19	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
20	Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh Chi tiết: Sản xuất gạch lát sàn thủy tinh	2310
21	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
22	Hoạt động cấp tín dụng khác Chi tiết: Dịch vụ cầm đồ	6492
23	Trồng cây cà phê	0126
24	Trồng cây chè	0127
25	Trồng cây gia vị, cây dược liệu	0128
26	Chăn nuôi trâu, bò	0141
27	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020



STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành
28	Chăn nuôi dê, cừu	0144
29	Chăn nuôi lợn	0145
30	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Các dịch vụ dạy kèm; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng	8559
31	Giáo dục mầm non	8510
32	Giáo dục tiểu học	8520
33	Giáo dục nghề nghiệp	8532
34	Trồng cây hồ tiêu	0124
35	Trồng cây cao su	0125
36	Chăn nuôi gia cầm	0146
37	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
38	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
39	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
40	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
41	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
42	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
43	Trồng rừng và chăm sóc rừng	0210
44	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ (trừ các loại Nhà nước cấm)	0222
45	Thu nhật sản phẩm từ rừng không phải gỗ và lâm sản khác	0230
46	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
47	Khai thác thủy sản biển	0311
48	Khai thác thủy sản nội địa	0312

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành
49	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640

1.11. Thông qua Kế hoạch phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ của Công ty theo Tờ trình của HĐQT, cụ thể như sau:

- Tên cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu Công ty cổ phần Đầu tư Everland.
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông, tự do chuyển nhượng.
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/1 cổ phiếu.
- Vốn điều lệ trước khi phát hành: 600.000.000.000 VND (Sáu trăm tỷ đồng).
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 60.000.000 (Sáu mươi triệu) cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 45.000.000 (Bốn mươi lăm triệu) cổ phiếu.
- Tổng giá trị dự kiến phát hành theo mệnh giá: 450.000.000.000 VND (Bốn trăm năm mươi tỷ đồng).
- Vốn điều lệ dự kiến sau đợt phát hành: 1.050.000.000.000 VND (Một nghìn không trăm năm mươi tỷ đồng).
- Số cổ phiếu lưu hành dự kiến sau phát hành: 105.000.000 (Một trăm linh năm triệu) cổ phiếu.
- Thời gian phát hành dự kiến: Trong năm 2020.
- Hình thức phát hành: Phát hành cổ phiếu để chào bán cho cổ đông hiện hữu.
- Giá chào bán dự kiến: 10.000 đồng/1 cổ phiếu (Mười nghìn đồng một cổ phiếu).
- Đối tượng phát hành: Toàn bộ cổ đông hiện hữu có tên trong Danh sách cổ đông Công ty tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu do Công ty phát hành.
- Tỷ lệ thực hiện quyền: 12:9 (Căn cứ vào ngày chốt danh sách phân bổ quyền, cổ đông hiện hữu sở hữu 1 cổ phiếu tương ứng sẽ được hưởng 1 quyền mua và cứ 12 quyền mua sẽ được mua thêm 9 cổ phiếu mới phát hành). Số cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống tới hàng đơn vị, phần thập phân (nếu có) sẽ được làm tròn xuống thành 0 cổ phần.
- Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán:
  - (i) Góp vốn điều lệ vào Công ty cổ phần Everland Vân Đồn với số tiền là 206.900.000.000 VND (Hai trăm lẻ sáu tỷ, chín trăm triệu đồng).
  - (ii) Mua cổ phần phát hành tăng vốn điều lệ của Công ty cổ phần Everland Phú Yên với số tiền là 96.000.000.000 VND (Chín mươi sáu tỷ đồng).



- (iii) Mua cổ phần phát hành tăng vốn điều lệ của Công ty CP Crystal Holidays với số tiền là 134.100.000.000VND (Một trăm ba mươi tư tỷ, một trăm triệu đồng).
- (iv) Bổ sung vốn lưu động cho Công ty cổ phần Đầu tư Everland là 13.000.000.000 VND (Mười ba tỷ đồng).

**Điều 2. Thông qua việc ủy quyền của ĐHĐCĐ như sau:**

- 2.1. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty cổ phần Đầu tư Everland thực hiện các công việc sau:
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để triển khai kế hoạch phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ của Công ty đã được ĐHĐCĐ thông qua theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.
  - Quyết định thời điểm phát hành và chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu sau khi nhận được chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) theo quy định của Luật Chứng khoán; Quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền đăng ký mua cổ phiếu phát hành thêm; Quyết định việc xử lý số cổ phiếu lẻ (nếu có) và số cổ phiếu các cổ đông không đăng ký mua hết của đợt phát hành, xác định tiêu chí, danh sách các nhà đầu tư đăng ký để phân phối số cổ phiếu lẻ, cổ phiếu chưa được cổ đông đăng ký mua hết theo phương án đã được ĐHĐCĐ thông qua, phù hợp với quy định của pháp luật.
  - Chủ động hoàn thiện phương án phát hành cổ phiếu phù hợp với quy định pháp luật và tình hình thực tế của Công ty trình UBCKNN xem xét chấp thuận.
  - Chủ động sử dụng số vốn thu được từ đợt phát hành phù hợp với kế hoạch phát hành đã được ĐHĐCĐ thông qua và phương án phát hành đã được UBCKNN chấp thuận. Trong trường hợp cần điều chỉnh phương án sử dụng vốn thì HĐQT sẽ chủ động quyết định và thực hiện công bố thông tin, báo cáo UBCKNN và báo cáo cổ đông tại ĐHĐCĐ gần nhất theo đúng quy định của pháp luật.
  - Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty; thực hiện thủ tục đăng ký tăng vốn điều lệ và thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp sau khi hoàn thành đợt phát hành theo đúng quy định pháp luật.
  - Chủ động thực hiện đăng ký lưu ký và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm phù hợp với quy định pháp luật và tình hình thực tế của Công ty.
  - Chủ động lựa chọn và thuê các đơn vị tư vấn độc lập để hỗ trợ thực hiện đợt phát hành và chào bán cổ phiếu cho cổ đông cũng như thực hiện đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh theo đúng quy định pháp luật hiện hành.
  - Ngoài những nội dung trên đây, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT chủ động thực hiện các công việc và thủ tục khác liên quan đến việc triển khai thực hiện kế



hoạch phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ đã được ĐHĐCĐ thông qua, phù hợp với quy định pháp luật, đảm bảo quyền lợi ích hợp pháp của Công ty và các cổ đông. Đồng thời, báo cáo kết quả thực hiện đợt phát hành tăng vốn cho các cổ đông tại ĐHĐCĐ gần nhất.

- Ngoài những nội dung ủy quyền trên đây, trong quá trình thực hiện phương án phát hành, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh phương án phát hành theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước và/hoặc phù hợp với hoàn cảnh thực tế sao cho việc thực hiện phương án phát hành cổ phiếu của Công ty thành công, tuân thủ đúng quy định của pháp luật, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty.
- 2.2. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT ban hành Điều lệ sửa đổi và thực hiện thủ tục thay đổi đăng ký kinh doanh của Công ty để cập nhật những nội dung thay đổi về tên và địa chỉ trụ sở chính của Công ty, thay đổi ngành, nghề kinh doanh của Công ty theo nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua.
- 2.3. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT và Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Đầu tư Everland tổ chức triển khai và giám sát quá trình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2020 và báo cáo kết quả thực hiện cho các cổ đông tại ĐHĐCĐ gần nhất.

**Điều 3: Hiệu lực thi hành:**

- 3.1. Nghị quyết này đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Đầu tư Everland với tỷ lệ 100% cổ đông có mặt tại Đại hội tán thành.
- 3.2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày được ký ban hành.

**Nơi nhận:**

- UBCKNN; SGDCK TPHCM (b/c);
- TTLKCK (b/c);
- Các cổ đông (b/c);
- Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát;
- Ban Tổng giám đốc;
- Đăng tải trên website Công ty;
- Lưu TK HĐQT, HCNS.



**Lê Đình Vinh**

